TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHƠN THÀNH** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hnh phúc**

Số: 26/2021/HSST
Ngày: 25/3/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƠN THÀNH, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Đình Loan
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Nguyễn Việt Thành
2. Ông Phạm X Đính

-Thư ký phiên toà: Ông Hồ Phương Tâm – Thư ký Toà án nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước tham gia phiên toà: Ông Huỳnh Phước Thành– Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 3 năm 2021 tại Toà án nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 14/2021/HSST ngày 08 tháng 02 năm 2021, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2021/HSST-QĐ ngày 11/3/2021 đối với các bị cáo:

1. PHAN THANH H , sinh năm 1991 tại Bình Phước; Tên gọi khác: Út H ;Nơi cư trú: Tổ 4, khu phố 3, thị trấn C , huyện Ch , tỉnh Bình Phước;Nghề nghiệp: Bảo vệ; trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Con ông Phan X Thu và bà Nguyễn Thị Thanh X ; vợ Nguyễn Thị Ngọc Á và có 01 con sinh năm 2016; Tiền án: không; tiền sự: 01 (Ngày 03/01/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Chơn Thành,tỉnh Bình Phước áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại quyết định số 02/QĐ-TA, chấp hành xong ngày 27/5/2020; Nhân thân: Ngày 11/5/2011 bị Tòa án nhân dân huyện Chơn Thành, Bình Phước xử pHt 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội " Cố ý gây thương tích" tại bản án hình sự sơ thẩm số 22/2011/HSST, đã xóa án tích; Ngày 24/6/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Chơn Thành, Bình Phước xử pHt 01 năm tù về tội " Cố ý gây thương tích" tại bản án hình sự sơ thẩm số 61/2013/HSST và tổng hợp với hình pHt 03 năm tù tại bản án HSST số 22/2011/HSST, đã xóa án tích; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/11/2020 cho đến ngày 08/02/2021 được tại ngoại. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. NGUYỄN VẠN N , sinh năm 1996 tại Bình Phước; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Tổ 8, khu phố 2, thị trấn C , huyện Ch , tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Bảo vệ; trình độ văn hóa: 11/12; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Văn K và bà Nguyễn Thị Ch ; vợ con chưa có; Tiền án: không; tiền sự: không; Nhân thân: Bị cáo chưa lần nào bị xử lý hành chính hoặc kết án về hành vi vi pHm pháp luật; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/11/2020 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại

phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phan Thanh H và Nguyễn Vạn N là bạn bè và cùng nghiện ma túy đá. Vào ngày 10 tháng 11 năm 2020, sau khi lĩnh lương thì H và N mỗi người góp 850.000 đồng để mua ma túy đá sử dụng chung. Sau khi N đưa tiền, H liên lạc với Lê Tiến V (cá lóc; sinh năm: 1992; nơi cư trú: số nhà 435/34, đường P, phường 7, quận 6, thành phố Hồ Chí M) tại thành phố Hồ Chí M để mua ma túy đá. H đến tiệm cầm đồ Hoàng M của anh Hoàng Trọng M làm chủ tại tổ 2, khu phố 8, thị trấn Chơn Thành, huyện Chơn Thành chuyển trước 700.000 đồng cho V thông qua dịch vụ chuyển tiền vào tài khoản MoMo để V chuyển ma túy đá về cho H; sau khi nhận ma túy đá, H tiếp tục chuyển 1.000.000 đồng cho V.

Sau khi được V thông báo là đã gửi ma túy nên khoảng 18 giờ ngày 15 tháng 11 năm 2020, H điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Janus, màu nâu, biển kiểm soát: 93B-215.33 của mẹ ruột là bà Nguyễn Thị Thanh X chở N đến trạm xăng dầu nhà nước thuộc khu phố 7, thị trấn Chơn Thành lấy từ xe ô tô khách 01 gói quấn trong băng keo trong màu trắng của V gửi rồi đưa cho N cầm. Sau đó, H và N đến quán cà phê thuộc khu phố 5, thị trấn Chơn Thành lấy gói V gửi bên trong có 01 bịch nylon một đầu dán kính, một đầu khóa kéo miết chứa ma túy đá ra một ít ma túy đá ra sử dụng trái phép, số còn lại được H bỏ trong hộp màu đen giấu trong túi da để sau này H và N tiếp tục sử dụng trái phép. Sau khi sử dụng xong ma túy đá, H kêu N đến cửa hàng Hoàng M chuyển 1.000.000 đồng cho V vào tài khoản MoMo. Chuyển tiền xong, N quay lại quán cà phê rồi H chở N về nhà N lấy đồ đi làm thì bị Công an thị trấn Chơn Thành kiểm tra hành chính phát hiện H và N đang tàng trữ ma túy đá.

Tại kết luận số 248/2020/GĐ-MT ngày 20 tháng 11 năm 2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước xác định tinh thể màu trắng có trong 01 gói nylon miệng khóa miết (ký hiệu M) được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine có khối lượng là 2,8146 gam

Vật chứng vụ án: 01 phong bì niêm phong mẫu hoàn lại sau giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước, bên trong chứa 2,3765 gam ma túy đá; 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11, màu xanh; 01 hộp quẹt gaz màu vàng và 01 kéo kim loại dài 15cm

Bản cáo trạng số 24/CTr-VKS, ngày 08/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước đã truy tố bị cáo Phan Thanh H, Nguyễn Vạn N về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" *và* đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50, 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử pHt bị cáo Phan Thanh H từ 15 đến 18 tháng tù, Nguyễn Vạn N từ 12 đến 15 tháng tù.

Tại phiên tòa: cả hai bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi pHm tội, không tranh luận, đều xin giảm nhẹ hình pHt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai tại cơ quan Điều tra, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án cũng như qua phần xét hỏi, tranh luận công khai tại phiên tòa Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 15 tháng 11 năm 2020, Phan Thanh H cùng với Nguyễn Vạn N đã góp tiền mua 01 bịch ma túy của Lê Tiến V. Sau đó, H và N sử dụng hết một phần, phần còn lại H bỏ vào hộp màu đen cất dấu trong túi da nhằm mục đích sử dụng. Trên đường đi làm tại khu phố 2, thị trấn Chơn Thành, huyện Chơn Thành thì H và N bị Công an kiểm tra hành chính phát hiện và bắt giữ. Tại kết luận giám định xác định số ma túy H và N cất dấu bị thu giữ có khối lượng 2,8146 gam. Hành vi của các bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Cáo trạng số 24/CTr-VKS, ngày 08/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước truy tố các bị cáo theo quy định tại điểm c khoản1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước đối với chất ma tuý để phục vụ trong y học, là nguyên nhân dẫn đến nhiều tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác, gây mất an ninh trật tự địa phương, vi pHm trật tự quản lý hành chính của Nhà nước, vi pHm nghiêm trọng về đạo đức, lối sống. Các bị cáo phạm tội với lỗi cố ý. Bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi nên cả hai bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

[3.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[3.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xét vai trò của hai bị cáo trong vụ án là ngang nhau, do bị cáo H có nhân thân xấu nên phải chịu mức án cao hơn, cần cách ly hai bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về xử lý vật chứng: 01 phong bì niêm phong mẫu hoàn lại sau giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước, bên trong chứa 2,3765 gam ma túy đá cần tịch thu tiêu hủy;

01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11, màu xanh. Đây là hai điện thoại mà H và N sử dụng để liên lạc trong quá trình thực hiện hành vi pHm tội nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

01 hộp quẹt gaz màu vàng và 01 kéo kim loại dài 15cm là dụng cụ sử dụng ma túy nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận

[5] Đối với Lê Tiến V: Theo lời khai của H thì V là người bán ma túy cho H. Tuy nhiên, quá trình điều tra chưa có tài liệu khác chứng M hành vi mua bán của V. Mặt khác, V đồng ý bán và gửi ma túy khi H chuyển tiền nên hành vi bán ma túy tại thành phố Hồ Chí M. Do đó, Cơ quan CSĐT Công an huyện Chơn Thành đã chuyển tin báo đến Cơ quan CSĐT Công an thành phố Hồ Chí Minh để điều tra theo thẩm quyền.

[6] Án phí hình sự sơ thẩm các bị cáo phải chịu theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51,Điều 38, 50, 17, 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sữa đổi bổ sung năm 2017.

1. Tuyên bố bị cáo Phan Thanh H, Nguyễn Vạn N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Xử phạt bị cáo Phan Thanh H 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù.Thời Han chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/11/2020 cho đến ngày 08/02/2021.

Xử pHt bị cáo Nguyễn Vạn N 01 (một) năm tù. Thời Hn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/11/2020.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong mẫu hoàn lại sau giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước, bên trong chứa 2,3765 gam ma túy đá; 01 hộp quẹt gaz màu vàng và 01 kéo kim loại dài 15cm.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh của Phan Thanh H; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 của Nguyễn Vạn N đã tạm giữ tại BL 01.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Án phí hình sự sơ thẩm mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời Hn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Phước
- VKSND tỉnh Bình Phước
- VKSND huyện Chơn Thành;
- CCTHADS huyện Chơn Thành;
- CA huyện Chơn Thành;
- UBND nơi cư trú của bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đình Loan

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

PHm X Đính – Nguyễn Việt Thành **Nguyễn Đình Loan**